

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY THỰC HÀNH TRONG ĐÀO TẠO NGHỀ ĐIỀU DƯỠNG TẠI CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG

Hứa Thị Hồng Mây
Trường Cao đẳng Lào Cai
Email: may@ylc.edu.vn

Tóm tắt: Đào tạo thực hành giữ vai trò then chốt trong chương trình đào tạo nghề điều dưỡng, nhằm hình thành và phát triển năng lực nghề nghiệp thực tiễn cho sinh viên. Tuy nhiên, tại nhiều trường cao đẳng hiện nay, phương pháp giảng dạy thực hành vẫn còn nặng tính truyền thống, thiếu tính tương tác và chưa theo kịp yêu cầu đổi mới giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Nghiên cứu này phân tích thực trạng phương pháp giảng dạy thực hành trong đào tạo điều dưỡng tại một số trường cao đẳng, chỉ ra những tồn tại như phương pháp giảng dạy đơn điệu, thiếu công cụ hỗ trợ hiện đại, chưa gắn kết chặt chẽ với cơ sở y tế thực tế. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các giải pháp đổi mới như: áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực (dạy học theo tình huống, mô phỏng lâm sàng, học tập dựa trên năng lực); tăng cường ứng dụng công nghệ số (AI, phần mềm mô phỏng, lớp học ảo); tổ chức hoạt động thực hành lâm sàng theo mô hình phối hợp giữa nhà trường và bệnh viện; xây dựng chuẩn đầu ra thực hành rõ ràng gắn với khung năng lực nghề điều dưỡng. Những đổi mới này không chỉ nâng cao chất lượng đào tạo mà còn góp phần nâng cao năng lực thích ứng và hội nhập nghề nghiệp của sinh viên điều dưỡng trong bối cảnh mới.

Từ khóa: Đổi mới phương pháp, giảng dạy thực hành, đào tạo nghề điều dưỡng, giáo dục nghề nghiệp, cao đẳng

INNOVATING PRACTICAL TEACHING METHODS IN NURSING TRAINING AT COLLEGES

Hua Thi Hong May
Lao Cai College
Email: may@ylc.edu.vn

Abstract: Practical training plays a pivotal role in nursing education programs, aiming to develop and enhance students' professional competencies. However, at many colleges today, practical teaching methods remain largely traditional, lacking interactivity and failing to keep pace with the demands of vocational education reform in the context of digital transformation and international integration. This article analyzes the current state of practical teaching methods in nursing training at several colleges, highlighting existing shortcomings such as monotonous teaching approaches, a lack of modern teaching aids, and insufficient alignment with real-world healthcare settings. Based on this analysis, the paper proposes innovative solutions, including: adopting active teaching methods (case-based learning, clinical simulations, competency-based education); enhancing the application of digital technologies (AI, simulation software, virtual classrooms); organizing clinical practice activities through collaborative models between schools and hospitals; and establishing clear practical learning outcomes aligned with nursing competency frameworks. These innovations will not only improve training quality but also enhance nursing students' adaptability and professional integration in the evolving landscape.

Keywords: Teaching innovation, practical teaching, nursing training, vocational education, colleges

Nhận bài: 05/06/2025

Phản biện: 10/07/2025

Duyệt đăng: 14/07/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hệ thống y tế ngày càng phát triển và yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực y tế không ngừng gia tăng, đào tạo nghề điều dưỡng đang ngày càng đóng vai trò quan trọng trong công cuộc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Điều dưỡng viên không chỉ cần nắm vững kiến thức lý thuyết mà còn phải thành thạo các kỹ năng thực hành nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu công việc thực tiễn tại các cơ sở y tế. Chính vì vậy, giảng dạy thực hành trong đào tạo nghề điều dưỡng tại các trường cao đẳng cần được quan tâm đúng mức, đặc biệt là trong việc đổi mới PPDH nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều cơ sở đào tạo vẫn còn duy trì PPDH truyền thống, thiên về “dạy – chép – làm theo”, thiếu sự tương tác, phản biện và trải nghiệm thực tiễn đa dạng. Điều này làm hạn chế sự chủ động của SV, ảnh hưởng đến quá trình hình thành năng lực nghề nghiệp thực tế. Thêm vào đó, sự phát triển của công nghệ thông tin, đặc biệt là chuyển đổi số trong giáo dục, đã mở ra nhiều cơ hội mới để đổi mới PPDH thực hành như sử dụng công nghệ mô phỏng, học tập qua tình huống, lớp học ảo, phần mềm hỗ trợ kỹ năng lâm sàng,...

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm phân tích thực trạng hoạt động giảng dạy thực hành trong

đào tạo nghề điều dưỡng tại các trường cao đẳng hiện nay, từ đó đề xuất các phương pháp đổi mới hiệu quả, phù hợp với điều kiện đào tạo thực tế và xu hướng phát triển giáo dục nghề nghiệp. Việc đổi mới PPDH thực hành không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo mà còn giúp SV điều dưỡng phát triển toàn diện năng lực chuyên môn, phẩm chất nghề nghiệp và khả năng thích ứng với môi trường làm việc đa dạng, hiện đại.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận

Giảng dạy thực hành trong đào tạo nghề điều dưỡng là quá trình giúp SV vận dụng kiến thức lý thuyết vào tình huống lâm sàng thực tế, từ đó phát triển năng lực nghề nghiệp và hình thành kỹ năng chuyên môn vững chắc. Trong bối cảnh yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao, việc đổi mới PPDH thực hành đóng vai trò thiết yếu để nâng cao chất lượng đào tạo và đảm bảo đầu ra nguồn nhân lực điều dưỡng đạt chuẩn.

Theo Sharma (2017), trong môi trường giáo dục điều dưỡng hiện đại, những PPDH truyền thống đang dần bộc lộ nhiều hạn chế như thiếu tính tương tác, không khơi gợi được tư duy phản biện và sáng tạo của sinh viên. Thay vào đó, xu hướng chung là áp dụng các chiến lược giảng dạy tích cực như mô phỏng lâm sàng, học tập theo tình huống, học tập dựa trên năng lực nhằm phát triển toàn diện năng lực thực hành nghề nghiệp. Lu và Wang (2016) khẳng định rằng việc đổi mới PPDH thực hành tại các khoa nội thân kinh không chỉ giúp SV điều dưỡng nắm chắc kỹ thuật chuyên môn mà còn nâng cao khả năng ứng xử lâm sàng và tư duy xử lý tình huống. Điều này đặc biệt quan trọng trong việc hình thành phẩm chất nghề nghiệp và đạo đức nghề điều dưỡng.

Tại Việt Nam, nghiên cứu của Sơn (2017) cho thấy rằng năng lực giảng dạy thực hành của đội ngũ GV tại các trường cao đẳng nghề chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ các yếu tố như trình độ chuyên môn, điều kiện cơ sở vật chất, sự hỗ trợ của công nghệ và chính sách đào tạo. Từ đó, tác giả đề xuất việc tăng cường bồi dưỡng chuyên môn cho GV, đặc biệt trong việc tích hợp PPDH mới vào hoạt động thực hành. Trong nghiên cứu mới đây, Tuyết (2024) đã chứng minh rằng việc rèn luyện kỹ năng thực hành cho SV điều dưỡng thông qua các hoạt động mô phỏng và học tập nhóm trong môn “Chăm sóc sức khỏe trẻ em” giúp cải thiện rõ rệt khả năng tiếp cận tình huống lâm sàng thực tế, từ đó nâng cao hiệu

quả tiếp thu kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp.

Bên cạnh đó, đổi mới PPDH thực hành còn gắn với việc tăng cường yếu tố công nghệ và đổi mới sáng tạo. Yuan et al. (2022) nhấn mạnh vai trò của giáo dục toàn diện và khởi nghiệp trong đào tạo điều dưỡng, trong đó việc xây dựng chương trình giảng dạy tích hợp thực hành với hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo là định hướng cần thiết. Gần đây, nghiên cứu của Yingdong et al. (2024) cũng đã chỉ ra rằng việc tổ chức hoạt động thực hành theo hướng liên ngành, gắn với đặc thù từng chuyên ngành điều dưỡng, giúp sinh viên phát triển tư duy toàn diện, tăng khả năng thích nghi với môi trường làm việc liên tục thay đổi.

Đối với môi trường giáo dục nghề nghiệp Việt Nam trong thời kỳ chuyển đổi số, Đồng (2021) cho rằng đổi mới PPDH là yêu cầu tất yếu. Các trường cao đẳng cần tích cực ứng dụng công nghệ số như mô phỏng ảo, thực tế tăng cường (AR/VR), các phần mềm mô hình hóa quy trình chăm sóc sức khỏe,... vào quá trình thực hành giảng dạy để nâng cao trải nghiệm học tập của sinh viên. Huyền (2024) cũng cho thấy rằng việc thúc đẩy tính tích cực học tập thông qua công nghệ thông tin có thể được triển khai hiệu quả với sinh viên ngành điều dưỡng, giúp họ tiếp cận kiến thức và kỹ năng một cách chủ động, linh hoạt hơn.

Nhìn chung, các nghiên cứu trong và ngoài nước đều thống nhất rằng việc đổi mới PPDH thực hành trong đào tạo điều dưỡng không chỉ đòi hỏi sự thay đổi về mặt kỹ thuật sư phạm mà còn phải có sự đầu tư đồng bộ về đội ngũ, công nghệ, mô hình đào tạo và hệ thống đánh giá năng lực theo chuẩn đầu ra cụ thể.

2.2. Kết quả khảo sát cán bộ giảng viên và sinh viên

Nhằm đánh giá thực trạng và hiệu quả của việc đổi mới PPDH thực hành trong đào tạo nghề điều dưỡng tại các trường cao đẳng, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 200 SV năm cuối ngành Điều dưỡng tại 4 trường cao đẳng y tế khu vực miền Trung và miền Nam. Bảng hỏi được thiết kế gồm 15 tiêu chí chia thành 3 nhóm chính: (1) Mức độ đổi mới phương pháp giảng dạy thực hành, (2) Hiệu quả tiếp thu và phát triển kỹ năng nghề nghiệp, (3) Mức độ hài lòng và đề xuất từ sinh viên. Thang đo Likert 5 điểm được sử dụng (1 = Hoàn toàn không đồng ý, 5 = Hoàn toàn đồng ý). Dưới đây là kết quả chi tiết:

Bảng 1. Mức độ đổi mới phương pháp giảng dạy thực hành

Tiêu chí khảo sát	M (%)	SD
1. Giảng viên sử dụng phương pháp mô phỏng trong giảng dạy	3.42 (68.4%)	0.91
2. Có áp dụng dạy học theo tình huống thực tiễn	3.56 (71.2%)	0.87
3. Có sử dụng công nghệ thông tin trong tiết thực hành	3.71 (74.2%)	0.85
4. Hình thức giảng dạy tạo điều kiện cho sinh viên thảo luận, phản biện	3.34 (66.8%)	0.93
5. Có tổ chức hoạt động học nhóm, học theo trạm	3.29 (65.8%)	0.96

Kết quả cho thấy mức độ đổi mới phương pháp giảng dạy thực hành đạt mức khá, với điểm trung bình các tiêu chí dao động từ 3.29 đến 3.71. Tiêu chí nổi bật nhất là việc ứng dụng công nghệ thông

tin ($M = 3.71$), cho thấy xu hướng tích cực trong việc số hóa hoạt động dạy học. Tuy nhiên, hoạt động học nhóm và phát triển tư duy phản biện vẫn còn hạn chế.

Bảng 2. Hiệu quả tiếp thu và phát triển kỹ năng nghề nghiệp

Tiêu chí khảo sát	M (%)	SD
1. Sinh viên hiểu rõ hơn quy trình kỹ thuật sau mỗi tiết thực hành	3.84 (76.8%)	0.79
2. Có khả năng vận dụng linh hoạt kỹ năng vào tình huống thực tế	3.59 (71.8%)	0.88
3. Cải thiện khả năng làm việc nhóm và giao tiếp nghề nghiệp	3.66 (73.2%)	0.83
4. Phát triển tư duy xử lý tình huống và ra quyết định	3.48 (69.6%)	0.91
5. Tự tin hơn khi tham gia thực tập lâm sàng	3.62 (72.4%)	0.85

Nhóm tiêu chí này đạt điểm trung bình cao hơn, phản ánh hiệu quả tích cực của hoạt động thực hành sau đổi mới phương pháp. Sinh viên đánh giá cao năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng

vào thực tế. Tuy nhiên, vẫn còn khoảng cách giữa hiểu biết kỹ thuật và khả năng xử lý tình huống thực tiễn, cần được cải thiện thông qua phương pháp mô phỏng lâm sàng phức hợp hơn.

Bảng 3. Mức độ hài lòng và đề xuất từ sinh viên

Tiêu chí khảo sát	M (%)	SD
1. Sinh viên hài lòng với hình thức tổ chức tiết thực hành hiện tại	3.47 (69.4%)	0.90
2. Sinh viên mong muốn tăng thời lượng thực hành	4.26 (85.2%)	0.64
3. Đề xuất tăng cường học theo tình huống mô phỏng	4.03 (80.6%)	0.71
4. Sinh viên muốn được tiếp cận nhiều công nghệ giảng dạy hiện đại hơn	4.11 (82.2%)	0.69
5. Sinh viên mong muốn thực hành tại bệnh viện nhiều hơn	4.38 (87.6%)	0.61

Nhóm tiêu chí này cho thấy mong muốn rõ rệt của sinh viên trong việc mở rộng và nâng cao hoạt động thực hành. Đặc biệt, nhu cầu được tiếp cận môi trường bệnh viện thực tế ($M = 4.38$) và ứng dụng mô phỏng công nghệ cao ($M = 4.11$) là những điểm cần được chú trọng trong cải cách chương trình đào tạo.

Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên đánh giá tích cực về một số yếu tố đổi mới trong phương pháp giảng dạy thực hành hiện nay, đặc biệt ở khía cạnh áp dụng công nghệ và phát triển kỹ năng nghề nghiệp. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số

khoảng trống về hình thức tổ chức, sự tương tác trong học tập và mức độ gắn kết giữa nhà trường và môi trường thực hành thực tế. Các kết quả này sẽ là cơ sở quan trọng để đề xuất những giải pháp đổi mới đồng bộ trong phần tiếp theo.

2.3. Giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy thực hành trong đào tạo nghề Điều dưỡng tại các trường cao đẳng

Để nâng cao chất lượng đào tạo thực hành trong ngành điều dưỡng tại các trường cao đẳng, việc đổi mới PPDH không chỉ là xu hướng tất yếu mà còn là yêu cầu cấp thiết nhằm bắt kịp với

sự thay đổi nhanh chóng của thực tiễn y tế và giáo dục nghề nghiệp. Trước hết, cần thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng lấy người học làm trung tâm, chuyển từ lối truyền đạt truyền thống sang phương pháp tích cực, phát huy tối đa vai trò chủ động, tư duy phản biện và sáng tạo của sinh viên. Việc áp dụng các phương pháp như dạy học dựa trên tình huống (Problem-Based Learning – PBL), dạy học theo dự án (Project-Based Learning), mô phỏng lâm sàng, lớp học đảo ngược (flipped classroom), học theo trạm kỹ năng (station-based learning), và tổ chức giảng dạy tích hợp lý thuyết – thực hành theo kịch bản chuyên đề sẽ giúp người học tiếp cận các kiến thức, kỹ năng trong bối cảnh thực tế, từ đó phát triển toàn diện cả về chuyên môn và năng lực giải quyết vấn đề. Những phương pháp này không chỉ nâng cao chất lượng tiếp thu mà còn tạo động lực học tập thực sự cho sinh viên, giúp họ chủ động tìm hiểu, đặt câu hỏi và khám phá kiến thức mới thông qua trải nghiệm thực hành.

Song song với việc đổi mới phương pháp, cần tăng cường ứng dụng công nghệ số và thiết bị mô phỏng hiện đại vào giảng dạy thực hành. Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ của ngành giáo dục, việc đưa công nghệ vào hoạt động giảng dạy đã trở thành yếu tố không thể thiếu. Các phần mềm mô phỏng chăm sóc bệnh nhân, mô hình thực tế ảo tăng cường (AR/VR), hệ thống mô hình 3D cơ thể người, thiết bị mô phỏng điều dưỡng thông minh và các nền tảng học tập trực tuyến như LMS, Google Classroom, Moodle... không chỉ giúp tạo ra môi trường học tập linh hoạt, thuận tiện, mà còn tạo điều kiện để sinh viên được trải nghiệm đa dạng các tình huống lâm sàng mà trong môi trường bệnh viện thực tế khó có thể gặp đầy đủ. Nhờ đó, sinh viên có thể thực hành nhiều lần, nhận phản hồi kịp thời từ giảng viên, điều chỉnh kỹ năng, nâng cao khả năng phản xạ nghề nghiệp và xử lý tình huống thực tiễn một cách hiệu quả, an toàn.

Tuy nhiên, để đổi mới PPDH thực hành thành công, cần phải bắt đầu từ việc nâng cao năng lực sư phạm và kỹ năng thực hành sư phạm của đội ngũ GV. Đây là lực lượng chủ chốt quyết định chất lượng đào tạo. Nhiều GV tuy có chuyên môn tốt nhưng chưa được đào tạo bài bản về phương pháp sư phạm hiện đại, đặc biệt là giảng dạy kỹ năng thực hành mang tính mô phỏng và tích hợp. Vì vậy, các trường cần xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên cho GV về PPDH

tích cực, phương pháp đánh giá năng lực thực hành, ứng dụng công nghệ trong giảng dạy và kỹ năng hướng dẫn lâm sàng. Đồng thời, khuyến khích GV tham gia nghiên cứu khoa học ứng dụng trong giảng dạy thực hành, chia sẻ học liệu, kinh nghiệm tổ chức lớp học mô phỏng và xây dựng ngân hàng tình huống học tập có tính liên ngành, phù hợp với các ca bệnh thực tế.

Bên cạnh đó, đổi mới chương trình đào tạo thực hành theo hướng tích hợp và phát triển năng lực là giải pháp mang tính chiến lược lâu dài. Chương trình giảng dạy không nên chia cắt giữa lý thuyết và thực hành mà cần được thiết kế theo cấu trúc logic, liên kết chặt chẽ, đảm bảo SV vừa được trang bị kiến thức nền tảng, vừa được áp dụng kiến thức đó ngay trong môi trường mô phỏng hoặc thực tiễn. Các học phần thực hành cần được phân bố hợp lý theo mô hình "block học tập", nghĩa là tập trung đào tạo thực hành trong một khoảng thời gian liền mạch, tránh việc phân tán, ngắt quãng gây ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả học tập. Hơn nữa, nội dung chương trình cần gắn với chuẩn đầu ra nghề điều dưỡng, đặc biệt là các năng lực: chăm sóc người bệnh, giao tiếp hiệu quả, làm việc nhóm, sử dụng công nghệ, tư duy phản biện, ra quyết định và tuân thủ đạo đức nghề nghiệp.

Một giải pháp mang tính quyết định khác là tăng cường liên kết hợp tác giữa nhà trường và các cơ sở y tế, nơi SV thực hiện thực tập lâm sàng. Mỗi quan hệ hợp tác cần được xây dựng theo hướng hai chiều, lâu dài, có ký kết cụ thể và phân công rõ trách nhiệm giữa hai bên trong việc tổ chức hướng dẫn, đánh giá SV trong suốt quá trình thực hành. Các bệnh viện, trung tâm y tế cần được xem là đối tác đào tạo chiến lược, đồng thời các điều dưỡng viên có kinh nghiệm tại cơ sở y tế cần được tham gia vào quá trình thiết kế chương trình và giảng dạy thực hành. Việc này không chỉ giúp SV tiếp cận thực tiễn phong phú mà còn tạo ra sự đồng bộ trong đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực ngành y tế, từ đó nâng cao chất lượng đầu ra và khả năng thích ứng nghề nghiệp sau tốt nghiệp.

Cuối cùng, để đảm bảo đổi mới giảng dạy thực hành đi vào thực chất, cần cải tiến mạnh mẽ phương pháp đánh giá năng lực thực hành của SV. Thay vì chỉ kiểm tra thao tác kỹ thuật rời rạc, cần xây dựng các bộ tiêu chí đánh giá toàn diện dựa trên năng lực thực hiện nhiệm vụ nghề nghiệp trong các tình huống cụ thể. Các hình thức đánh giá hiện đại như bài kiểm tra tình huống

mô phỏng (OSCE), đánh giá theo hồ sơ học tập (portfolio), đánh giá dựa trên quan sát trực tiếp tại cơ sở thực hành, phản hồi từ người bệnh giả định hoặc điều dưỡng hướng dẫn, và đánh giá đồng đẳng sẽ phản ánh trung thực hơn quá trình phát triển kỹ năng và tư duy nghề nghiệp của người học. Bên cạnh đó, việc tạo điều kiện cho sinh viên tự đánh giá và phản tư cũng cần được khuyến khích như một phần trong quá trình tự học, giúp người học nhận thức rõ điểm mạnh – điểm yếu và điều chỉnh hành vi học tập một cách chủ động.

III. KẾT LUẬN

Đổi mới PPDH thực hành trong đào tạo nghề điều dưỡng tại các trường cao đẳng là yêu cầu mang tính cấp bách, không chỉ nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra ngày càng cao của ngành giáo dục nghề nghiệp, mà còn phù hợp với xu thế chuyển đổi số và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực y tế.

Thực tiễn khảo sát và phân tích lý luận cho thấy, hoạt động giảng dạy thực hành hiện nay tuy đã có những chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn nhiều hạn chế về nội dung, phương pháp, tổ chức và đánh giá. Đặc biệt, việc thiếu sự tích hợp công nghệ, thiếu môi trường thực hành lâm sàng phong phú, cũng như sự thiếu đồng bộ trong phối hợp giữa nhà trường và cơ sở y tế đang là những điểm nghẽn lớn cần được tháo gỡ.

Từ góc độ nghiên cứu, bài báo không chỉ cung cấp nền tảng lý luận và thực tiễn cho hoạt động đổi mới giảng dạy thực hành mà còn mở ra hướng tiếp cận mang tính toàn diện, liên kết chặt chẽ giữa nhà trường, GV,SV và cơ sở thực hành. Đây cũng là cơ sở để các trường cao đẳng y tế xây dựng chiến lược đào tạo nhân lực điều dưỡng vững chuyên môn, thành thạo kỹ năng và sẵn sàng thích ứng với bối cảnh y tế thay đổi không ngừng cả trong nước và quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Lu, M. I. N., & Wang, F. E. N. G. (2016). Innovation and research of teaching way of clinical nursing interns in internal neurology department. *Iranian Journal of Public Health*, 45(6), 824.
- Sharma, R. K. (2017). Emerging innovative teaching strategies in nursing. *JOJ Nurse Health Care*, 1(2), 55558.
- Yuan, T. A. N. G., HUANG, Z., Pan, L. I., & Yongmei, H. E. (2022). Research and practice of cultivating the ability of innovation and entrepreneurship of undergraduate nursing students in the context of three comprehensive education. *Adult and Higher Education*, 4(4), 21-25.
- Yingdong, C., Yaru, F., Huan, L., & Rui, H. (2024). Research on the Innovation of Practical Training Teaching in Nursing Programs under the Perspective of Disciplines. *International Journal of New Developments in Education*, 6(3).